TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI CHÂU** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HS-ST
Ngày: 11-7-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tùng
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Lường Khắc Tiệp
Bà Nguyễn Thị Kiều Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Khà Thị Thanh Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2019/TLST - HS ngày 31 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2019/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Hà Công M, sinh ngày 09 tháng 4 năm 1982 tại huyện C, tỉnh Ngh; nơi cư trú: Xóm M, xã Ch, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Công P (tên gọi khác: Hà Bá P, Hà Văn P, đã chết), và bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1944, có vợ là Huỳnh Thị Th (đã ly hôn) và có 01 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật lần nào, có nghiện chất ma túy; bị cáo bị tạm giữ ngày 05/01/2019 chuyển tạm giam ngày 14/01/2019. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Đinh Công A, sinh năm 1978, nơi cư trú: Xóm V, xã Ph, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 05/01/2019, tổ công tác Công an huyện Mai Châu đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm P, xã C, huyện M, tỉnh Hòa Bình thì phát hiện Hà Công M đang đi bộ theo hướng H – C có nhiều biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã

yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Quá trình kiểm tra M đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói, bên ngoài được cuốn bằng băng dính màu đen, bên trong có 02 lớp túi ni lon màu trắng chứa 100 viên nén hình trụ màu hồng và 01 viên nén màu xanh. M khai nhận đó là chất ma túy của M tàng trữ để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng để tiếp tục xác M, làm rõ

Tại Cơ quan điều tra Hà Công M khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 04/01/2019, M đi xe ôm của một người không quen biết lên khu vực xóm Th, xã H để tìm gặp một người đàn ông tên L mà M đã từng gặp trước đó. Sau khi gặp L, M được L dẫn về nhà và ngủ lại. Đến khoảng 12 giờ ngày 05/01/2019, tại gian bếp nhà L, M đã mua với L 101 viên ma túy tổng hợp với số tiền 4.000.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy M đi ra khỏi nhà L và đi bộ theo hướng C để bắt xe buýt về nhà. Khi M đang đi bộ đến khu vực xóm P, xã C thì bị tổ công tác Công an huyện Mai Châu bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Quá trình điều tra M khai nhận đã từng mua ma túy với người đàn ông tên L 02 lần: Lần thứ nhất vào ngày 28/12/2018, lần thứ hai vào ngày 05/01/2019. Vào khoảng ngày 01/01/2019 M đã bán 01 viên ma túy cho anh Đinh Công A, sinh năm 1978, trú tại xóm V, xã Ph, huyện T, tỉnh Hòa Bình 01 viên ma túy thu được số tiền 100.000 đồng. Ngoài ra M còn khai nhận, trước đó đã từng bán cho một số đối tượng không quen biết khác. Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán ma túy, M đã dùng để mua ma túy vào ngày 05/01/2019.

Tiến hành cân, xác định khối lượng 101 viên nén hình trụ trong phong bì niêm phong mang tên Hà Công M là 9,50 gam.

Tại bản kết luận giám định số 03/KLGĐ-CAT-PC09 ngày 31/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình đã kết luận: Các viên nén hình trụ trong phong bì niêm phong ghi tên Hà Công M gửi giám định có tổng khối lượng 9,50 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Vật chứng cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ gồm: 01 gói ni lon, bên ngoài được cuốn bằng băng dính màu đen, bên trong chứa 101 viên ma túy tổng hợp.

Tại bản cáo trạng số 18/CT - VKS - HS ngày 31/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố Hà Công M về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, hình phạt: Đề nghị tuyên bị cáo Hà Công M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Hà Công M từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 05/01/2019.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, không có điều kiện thi hành nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án:

- Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu toàn bộ số ma túy thu được sau khi giám định còn lại đã hoàn trả, để tiêu hủy.

Về các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông tên L mà bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không đủ căn cứ để xử lý trong vụ án này.

- Đối với Đinh Công A là người đã mua ma túy với M, xét thấy A là đối tượng nghiện ma túy, số ma túy mua được đã sử dụng hết, do đó không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

- Đối với hành vi bán ma túy cho một số đối tượng không quen biết khác của bị cáo, quá trình không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của các đối tượng này nên không có căn cứ để xử lý.

- Đề nghị áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ý kiến của bị cáo: Đã nhận được đầy đủ các văn bản tố tụng của cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án, quá trình điều tra, truy tố xét xử đã được phổ biến quyền và nghĩa vụ của mình, không bị ép cung, mớm cung, đồng ý với nội dung Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử không thắc mắc gì. Bị cáo nhận thấy không cần tranh luận vấn đề gì. Nguyên nhân vi phạm pháp luật là không làm chủ được bản thân do nghiện ma túy, đã đi mua về để sử dụng và để bán kiếm lời. Sau sự việc xảy ra đã thành khẩn khai báo.

Ý kiến của người làm chứng: Anh Đinh Công A vắng mặt tại phiên tòa, tại cơ quan điều tra đã có ý kiến, lời khai có nội dung: Anh và bị cáo M không có mối quan hệ gì, trước khi bị cáo M bị bắt khoảng 03 ngày, anh có được mua 01 viên ma túy tổng hợp với bị cáo M với số tiền là 100.000 đồng, mục đích sử dụng cho bản thân và đã sử dụng hết. Đến nay Đinh Công A không có ý kiến thay đổi lời khai, bổ sung lời khai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Những chứng cứ xác định có tội:

Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ chất ma túy nhằm sử dụng và bán kiếm lời như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu được và kết luận giám định cùng toàn bộ các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ kết luận: Ngày 05/01/2019 tại xóm Th, xã H, Hà Công M đã mua 01 gói ma túy có 101 viên loại Methamphetamine với một người đàn ông dân tộc Mông tên L. Khi đến địa phận xóm P, xã C thì bị bắt quả tang. Mục đích mua, tàng trữ để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời và trước lần này vào khoảng ngày 01/01/2019, M đã bán cho

anh Đinh Công A, sinh năm 1978, trú tại xóm V, xã Ph 01 viên ma túy thu được số tiền 100.000 đồng. Ngoài ra, trước đó Hà Công M đã từng bán cho một số đối tượng không quen biết khác. Hà Công M có hành vi mua bán trái phép 9,50 gam Methamphetamine.

[2] Chứng cứ xác định không có tội: Không có.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, bị xã hội lên án. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vì lợi nhuận, vì cần có ma túy để sử dụng nên bị cáo đã mua ma túy về sử dụng và bán để kiếm lời dẫn đến phạm tội. Trong khi nhà nước và toàn thể xã hội đang tìm mọi biện pháp đẩy lùi tệ nạn ma tuý ra khỏi cộng đồng bởi tác hại rất lớn của nó. Song vì muốn có ma túy, muốn có tiền một cách nhanh chóng, dễ dàng nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý Nhà nước về chất ma túy. Như vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố, mẹ đẻ là người có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ. Là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ tính chất mức độ, nguyên nhân, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo nêu trên, xét cần xử phạt tù có thời hạn với mức án nghiêm khắc, nhưng phù hợp đối với bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, tạm giam sau khi tuyên án mà đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã có ý kiến đề nghị nêu trên. Xét thấy có căn cứ phù hợp quy định pháp luật cần xử lý, giải quyết theo hướng đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

[7] Lần này, đối với người đàn ông tên L mà bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được là ai, không có căn cứ để xử lý. Ngoài lần này ra, bị cáo còn khai nhận ngày 28/12/2018, bị cáo mua chất ma túy của Lù số lượng là 101 viên ma túy tổng hợp với giá 4.000.000 đồng, đã trả 3.000.000 nợ 1.000.000 đồng và để lại chứng M thư nhân dân để làm tin nhưng quá trình điều tra không thu được vật chứng, cũng không xác M được người đàn ông tên Lù đã bán ma túy cho bị cáo là ai nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Đối với Đinh Công A là người đã mua 01 viên ma túy với M giá là 100.000 đồng vào ngày 01/01/2019, số ma túy mua được của bị cáo đã sử dụng hết nên không có căn cứ để xử lý. Và cũng do đó không có căn cứ để truy thu số tiền này.

[9] Đối với hành vi bán ma túy cho một số đối tượng không quen biết khác của bị cáo, quá trình điều tra không xác định được là những ai, ở đâu nên không có căn cứ xử lý.

[10] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[11] Về án phí: Bị cáo Hà Công M phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Hà Công M phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý.
- Xử phạt bị cáo Hà Công M 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 05/01/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số chất ma túy Methamphetamine còn lại sau khi giám định, được niêm phong trong 01 phòng bì.

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu, tình trạng đặc điểm vật chứng được ghi trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 25/THA ngày 14/6/2019 giữa bên giao Công an huyện Mai Châu, bên nhận Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu).

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Hà Công M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- Trại tạm giam;
- VKSND huyện MC;
- Cơ quan Điều tra;
- Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- Cơ quan THAHS;
- THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã Ch
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(đã ký)

Phạm Thanh Tùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Phạm Thanh Tùng